

BÁO CÁO THÁNG 5/2018

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU của Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và Nghị quyết số 12-NQ/TU của Tỉnh ủy về xây dựng Đảng năm 2018; kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa X); các công trình trọng điểm trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và các kế hoạch của Tỉnh ủy.

- Lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị tổ chức Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh, nhiệm kỳ 2018 - 2023.

- Quán triệt nhanh kết quả Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 7 (khóa XII); sơ kết, tổng kết một số nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và của tỉnh; kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội ở địa phương, cơ sở.

- Tiếp tục chỉ đạo thu ngân sách, giải ngân xây dựng cơ bản; tăng cường quản lý bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2018; phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; đảm bảo an sinh xã hội; vệ sinh an toàn thực phẩm. Chỉ đạo tổ chức các chương trình khuyến mãi, giảm giá và tăng cường quản lý, đảm bảo trật tự, ứng xử văn hóa, văn minh mùa du lịch hè 2018. Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội.

- Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm: 128 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2018) và 107 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (05/6/1911 - 05/6/2018); 132 năm Ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 1/5/2018); hưởng ứng Tháng Công nhân và Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động năm 2018.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

II. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Sản xuất nông - lâm nghiệp

- Về trồng trọt: Trong tháng 5/2018, sản xuất nông nghiệp tập trung chủ yếu công tác thu hoạch cây trồng hàng năm vụ Đông xuân; gieo trồng, xuống giống cây

trồng hàng năm vụ Hè thu; chăm sóc cây công nghiệp dài ngày; tập trung phòng dịch bệnh trên cây trồng, phòng chống khô hạn...

* Tình hình dịch bệnh trên cây trồng: Trong tháng, dịch bệnh diễn biến trên một số cây trồng như: bọ xít muỗi gây hại 344 ha điều; bệnh thán thư nhiễm nặng 901 ha điều; bệnh xoăn lá virus nhiễm nặng 135 ha cây cà; bệnh đốm héo (virus) nhiễm 5 ha cây xà lách; bệnh héo vàng (virus) nhiễm 30 ha hoa cúc ...

- **Về chăn nuôi:** Trong tháng, chăn nuôi gia súc, gia cầm nhàn chung phát triển ổn định, riêng đàn heo giảm. Tổng đàn trâu 15,5 ngàn con; đàn bò 106,9 ngàn; tổng số heo 399,6 ngàn con; tổng số gia cầm 6,56 triệu con; sản lượng thịt hơi gia cầm xuất chuồng 7.469 tấn. Giá heo hơi những ngày gần đây tăng mạnh khuyến khích các trang trại, các hộ chăn nuôi tái đàn. Toàn tỉnh không xảy ra các loại dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm và thủy sản.

- **Về lâm nghiệp:** Các địa phương đơn vị tiếp tục tập trung thực hiện công tác quản lý bảo vệ, chăm sóc rừng trồng, phòng cháy chữa cháy rừng; tiếp tục chuyển giao hợp đồng giao khoán quản lý bảo vệ rừng đến các hộ và tổ chức nhận khoán; tận thu khai thác gỗ và lâm sản theo kế hoạch.

Lực lượng chức năng phát hiện lập biên bản 67 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, diện tích thiệt hại do phá rừng 3,7 ha, lâm sản thiệt hại 105,2 m³. Trong tháng xảy ra 02 vụ cháy rừng; luỹ kế đến thời điểm hiện nay, toàn tỉnh xảy ra 06 vụ cháy rừng với diện tích 10,03 ha, trong đó: cháy rừng trồng 04 vụ/7,43 ha; cháy rừng tự nhiên 01 vụ/0,6 ha, cháy thảm cỏ cây bụi dưới tán rừng 01 vụ/02 ha (không thiệt hại tài nguyên rừng).

2. Sản xuất công nghiệp:

Trong tháng, sản xuất công nghiệp nhàn chung phát triển ổn định, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 7,5% so với cùng kỳ; trong đó: ngành khai khoáng tăng 2,8%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 7,1%; phân phối điện, khí đốt, nước nóng hơi nước và điều hòa không khí tăng 8,1%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 7,5%.

3. Xuất nhập khẩu, thương mại và du lịch

- **Xuất nhập khẩu:** Kim ngạch xuất khẩu tháng 5/2018 ước 67,7 triệu USD, tăng 58% so với cùng kỳ. Kim ngạch nhập khẩu đạt 12 triệu USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ.

- **Thương mại:** Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5/2018 đạt 3.703 tỷ đồng, tăng 15,2% so với cùng kỳ.

- **Du lịch:** Khách du lịch đến Lâm Đồng trong tháng ước 490 ngàn lượt, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm 2017; trong đó khách quốc tế 38 ngàn lượt, tăng 24,6%. Khách qua lưu trú 416,4 ngàn lượt, tăng 11%.

Trong tháng, tổ chức Hội nghị Phát triển đường bay quốc tế Bangkok - Đà Lạt và ngược lại; chuẩn bị điều kiện tổ chức Hội nghị Sơ kết Chương trình hợp tác phát triển du lịch giữa Lâm Đồng với các địa phương Khánh Hòa và Nghệ An.

4. Thu, chi ngân sách nhà nước

- **Thu ngân sách:** Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đến ngày

31/5/2018 ước đạt 3.016 tỷ đồng, bằng 44,7% DTĐP, tăng 24,2% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: thuế, phí, lệ phí 1.973,6 tỷ đồng, đạt 44,5% DTĐP, tăng 25,6%; thu từ đất và nhà 342,8 tỷ, đạt 40,3% DTĐP, tăng 26,8% so cùng kỳ. Tổng thu ngân sách địa phương đạt 6.510,4 tỷ đồng, bằng 55,7% DTĐP, tăng 14,4% so cùng kỳ.

- **Chi ngân sách:** Tổng chi ngân sách địa phương đạt 5.009 tỷ đồng, bằng 43,2% DTĐP, tăng 6,0% so cùng kỳ; trong đó: chi đầu tư phát triển 801,3 tỷ, bằng 41,7% DTĐP, tăng 32,3% so cùng kỳ.

5. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

- **Về hoạt động văn hóa, thể thao:** Tập trung tuyên truyền các chủ đề trong tháng 5/2018: tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh”, xây dựng Nông thôn mới... Thể thao thành tích cao, thể thao quần chúng tiếp tục thực hiện theo kế hoạch; các ngành, địa phương tích cực chuẩn bị các điều kiện tổ chức Đại hội Thể dục thể thao các cấp lần thứ VIII năm 2018.

- **Về Giáo dục - Đào tạo:** Tổ chức Hội nghị Tuyên dương - Khen thưởng học sinh xuất sắc năm học 2017 - 2018; xét hoàn thành chương trình cấp Tiểu học và Trung học cơ sở; tiếp tục kiểm tra công tác ôn tập thi trung học phổ thông quốc gia năm 2018; chuẩn bị các điều kiện tổ chức các kỳ thi: thi trung học phổ thông quốc gia năm 2018; thi tốt nghiệp trung học cơ sở tiếng Pháp; thi tuyển sinh vào lớp 10 chuyên năm học 2018 - 2019...

- **Về công tác y tế và chăm sóc sức khỏe:** Trong tháng, tình hình dịch bệnh ổn định; số mắc bệnh tay chân miệng 10 trường hợp, giảm 27 trường hợp so với cùng kỳ, không có tử vong. Công tác thanh, kiểm tra an toàn thực phẩm tiếp tục được quan tâm; trong tháng, không xảy ra ngộ độc thực phẩm trên địa bàn tỉnh. Các đơn vị đảm bảo công tác khám bệnh, chữa bệnh, cấp cứu; tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng khám chữa bệnh phục vụ nhân dân.

III. LĨNH VỰC NỘI CHÍNH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

Trong tháng, xảy ra 54 vụ phạm tội về TTXH, làm bị thương 10 người, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 2,3 tỉ đồng; trọng án không xảy ra; tiếp nhận, khởi tố mới 05 vụ, 03 bị can về tội vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng; phát hiện, bắt giữ 21 vụ, 23 đối tượng có hành vi vận chuyển, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong tháng, xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông (trong đó 05 vụ va chạm), làm chết 13 người, bị thương 18 người; so với cùng kỳ 2017: tăng 05 vụ, tăng 06 người chết, tăng 12 người bị thương; trong đó: tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng 01 vụ, làm 05 người chết, 02 người bị thương.

Công tác tiếp công dân: đã tiếp 327 lượt/388 người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (tiếp dân thường xuyên 226 lượt/254 người, tiếp định kỳ 101 lượt/134 người); số đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền phải giải quyết 114 đơn khiếu nại/114 vụ việc (gồm 27 đơn tiếp nhận trong kỳ, 87 đơn kỳ trước chuyển sang)

IV. KẾT QUẢ HỘI NHẬP QUỐC TẾ TRONG LĨNH VỰC KINH TẾ SAU 05 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 22-NQ/TW NGÀY 10/4/2013 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ (*nội dung chuyên đề*):

1. Đổi mới và nâng cao hiệu quả đầu tư; phát triển hạ tầng kinh tế xã hội

Trên cơ sở các chủ trương chính sách chung của Đảng và nhà nước, Tỉnh đã chỉ đạo xây dựng, chuẩn hóa và ổn định các cơ chế, chính sách ưu đãi trong các lĩnh vực cụ thể như đầu tư, tài nguyên môi trường, xuất nhập khẩu, tài chính, thuế phí để sát hợp với tình hình thực tế của địa phương theo lộ trình gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) và các Hiệp định Thương mại tự do của nước ta.

Tỉnh đã chỉ đạo và làm tốt công tác xây dựng và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch ngành, sản phẩm trên cơ sở phân tích tiềm năng, lợi thế và phát huy các nguồn lực, đề ra các mục tiêu phát triển phù hợp với tiến trình đổi mới và hội nhập của đất nước. Tiếp tục triển khai, thực hiện kế hoạch hỗ trợ phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực và có lợi thế cạnh tranh.

2. Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, sản phẩm chủ lực của địa phương trong giai đoạn mới

Trong 05 năm qua, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh không ngừng phát triển về số lượng và chất lượng, tỷ lệ doanh nhân có trình độ Đại học, Cao đẳng ngày càng tăng với các lĩnh vực kinh doanh đa ngành, nghề như: thương mại và dịch vụ, du lịch, chế biến nông sản, sản xuất nông nghiệp công nghệ cao...; đến cuối năm 2017, trên địa bàn toàn tỉnh khoảng 7.300 doanh nghiệp, trong đó có 1.113 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới trong năm với tổng vốn đăng ký gần 7.000 tỷ đồng, tăng 21,37% so với cùng kỳ.

Tỉnh tiếp tục thực hiện Kế hoạch phát triển thương hiệu các sản phẩm thế mạnh đặc trưng của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 theo Quyết định 2556/QĐ-UBND ngày 25/11/2014. Sau khi phối hợp với Cơ quan hợp tác Quốc tế Nhật Bản tại Việt Nam (JICA) và một số đơn vị tư vấn nước ngoài xây dựng thành công dự án thương hiệu “Đà Lạt kết tinh kỳ diệu từ đất lành” cho 4 nhóm sản phẩm rau, hoa, cà phê Arabica và du lịch Đà Lạt; tỉnh Lâm Đồng đã xây dựng và đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với một số nhãn hiệu¹. Đến nay, tỉnh Lâm Đồng đã xây dựng và đăng ký sở hữu cho 22 sản phẩm đặc sắc của địa phương².

Phối hợp và tổ chức thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch để thu hút đầu tư nước ngoài, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp của tỉnh mở rộng thị trường tiêu thụ, quảng bá thương hiệu, liên doanh - liên kết để hoàn thiện về quy trình công nghệ, quá trình chế biến nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

Tỉnh đã phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương và các tổ chức chứng nhận chất lượng quốc tế để giới thiệu các khu vực thị trường và các yêu cầu chất lượng

¹ “Đà Lạt - kết tinh kỳ diệu từ đất lành”; xây dựng nhãn hiệu “Rau Đà Lạt”, và đang trong thời gian xét nghiệm cấp văn bằng chứng nhận “Đâu tây Đà Lạt”; hướng dẫn các cá nhân, doanh nghiệp đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

² Các sản phẩm đã được đăng ký sở hữu: Cà phê Arabica Langbian, Rau Đà Lạt, Hoa Đà Lạt, Cà phê Cầu Đất Đà Lạt, Dừa Cayenne Đơn Dương, Mác mác Đơn Dương, Cà phê Di Linh, Trà Blao, Tơ lụa Bảo Lộc, Sầu riêng Đạ Huoai, Diệp hạ châu Cát Tiên, Gạo nếp quý Đạ Těh, Cà phê Cầu Đất – Đà Lạt, Lúa gạo Cát Tiên, Rượu cần Lang biang, Chuối LaBa, Nầm Đơn Dương, Cá nước lạnh Đà Lạt, Bánh tráng Lạc Lâm, Mây tre đan Madaguil.

cũng như rào cản kỹ thuật trong thương mại của các thị trường này để định hướng cho doanh nghiệp; liên lạc với các Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài giới thiệu các cơ hội kinh doanh cũng như cung cấp thông tin về các hội chợ quốc tế và đạt kết quả khả quan.

Thông qua chương trình phát triển các sản phẩm công nghiệp chủ lực và có lợi thế cạnh tranh của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 và chương trình Khuyến công, nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ thuộc lĩnh vực chế biến nông sản (rau - củ - quả, chè, cà phê) đã được tỉnh hỗ trợ xây dựng nhà xưởng, mua sắm máy móc, đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng hàng hóa³.

Hoạt động du lịch khởi sắc, các doanh nghiệp, cơ sở lưu trú, điểm tham quan du lịch tiếp tục chú trọng đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng, thu hút khách du lịch quốc tế đến Lâm Đồng; năm 2017 đạt 400 ngàn lượt người, tăng hơn 1,5 lần so với năm 2013, số ngày lưu trú cũng tăng hơn so với giai đoạn trước. Toàn tỉnh hiện có 1.216 cơ sở lưu trú du lịch với 18.424 phòng⁴. Trong năm 2017 Lâm Đồng đã kết nối được 04 chuyến bay quốc tế không thường lệ⁵, tạo điều kiện cho du khách quốc tế đến với Đà Lạt, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Lâm Đồng.

Về quảng bá tiềm năng, thế mạnh của tỉnh: tổ chức đón và hướng dẫn nhiều đoàn báo chí nước ngoài vào tác nghiệp tại địa phương; thường xuyên cập nhật thông tin về kinh tế xã hội, thu hút đầu tư lên trang thông tin điện tử của tỉnh; xuất bản đặc san và ấn phẩm xúc tiến đầu tư để thu hút đầu tư, quảng bá sản phẩm của địa phương đến bạn bè trong nước và quốc tế.

Các chi nhánh ngân hàng thương mại đã đẩy mạnh chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã tiếp cận vốn tín dụng nhằm khuyến khích thực hiện sản xuất ứng dụng công nghệ cao, thúc đẩy sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Bên cạnh đó, các tổ chức tín dụng còn đổi mới hiện đại hóa các sản phẩm dịch vụ ngân hàng, thủ tục giao dịch, tạo thuận lợi và đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.

Hàng năm, tỉnh tổ chức đối thoại, gặp gỡ giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp để ghi nhận và giải quyết các khó khăn cho doanh nghiệp; liên ngành Thuế và Hải quan đã phối hợp tổ chức hội nghị phổ biến các văn bản mới trong ngành và đối thoại với gần 140 doanh nghiệp về lĩnh vực thuế, hải quan.

Thời gian qua, tỉnh đã đầu tư thực hiện nhiều chương trình nghiên cứu, chuyển giao kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp⁶. Xây dựng các mô hình điểm, trình diễn để hướng dẫn, tuyên truyền, vận động người nông dân cải tiến biện pháp canh tác, nâng cao hiệu quả sản xuất. Từ các hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm, đến nay đã phát triển thêm nhiều giống cây trồng vật nuôi mới có giá trị kinh tế cao như: cây mac ca, cây ca cao, cá nước lạnh, nấm mèo, các giống rau, hoa mới nhập

³ Giai đoạn 2013 – 2017, Chương trình khuyến công đã thực hiện 293 đề án hỗ trợ doanh nghiệp với tổng kinh phí 41.726.950.591 đồng, trong đó Khuyến công địa phương là 262 đề án với kinh phí 35.876.950.591 đồng.

⁴ Trong đó có 358 khách sạn từ 1-5 sao với 9.406 phòng bao gồm 26 khách sạn cao cấp từ 3-5 sao với 2.589 phòng.

⁵ Từ Sân bay Liên Khương đi Thái Lan, Hàn Quốc, Trung Quốc (Vũ Hán, Thành Đô).

⁶ Như: chương trình nông thôn miền núi của Sở Khoa học Công nghệ; các đề tài nghiên cứu cấp quốc gia và cấp tỉnh; các mô hình thử nghiệm; nhập giống, nghiên cứu, lai tạo, chọn tạo ra các giống cây trồng phục vụ sản xuất; xây dựng các quy trình kỹ thuật, biện pháp canh tác phù hợp với từng loại cây trồng và từng vùng sinh thái; phương pháp phòng chống dịch bệnh để chuyên giao cho nông dân.

nội. Nhiều công nghệ hiện đại được ứng dụng vào sản xuất như: sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm nước và phân bón; máy móc trong thu hái, sơ chế và bảo quản.

3. Hiện đại hóa nông nghiệp, phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới

Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đang chuyển dần theo hướng an toàn, tỷ lệ sản phẩm an toàn chiếm 98% sản lượng, các chỉ số vượt ngưỡng an toàn cho phép trong các loại nông sản của tỉnh chiếm tỷ lệ không đáng kể⁷; các mô hình liên kết sản xuất, tiêu thụ trong sản xuất nông nghiệp đang có xu hướng phát triển⁸; chú trọng đẩy mạnh thâm canh cây trồng theo hướng ứng dụng công nghệ cao; công tác chuyển đổi, nâng cao chất lượng giống cây trồng, vật nuôi được nâng lên⁹; áp dụng khoa học công nghệ, đẩy mạnh sản xuất theo hướng an toàn, tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế.

Tinh tiếp tục thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, trọng tâm là phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm¹⁰, tăng thu nhập cho người dân, chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững, phát huy lợi thế cạnh tranh tăng trưởng nhanh và ổn định; hỗ trợ hình thành các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ đối với các sản phẩm chủ lực, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và thích ứng với biến đổi khí hậu, trước hết tập trung vào các nhóm sản phẩm chủ lực.

Về xây dựng nông thôn mới: cuối năm 2017, toàn tỉnh có 72 xã đạt 19/19 tiêu chí, tăng gần 7 lần so với năm 2013; huyện Đơn Dương đạt huyện nông thôn mới, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc đã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục thực hiện tốt các chương trình bố trí dân cư, chương trình 30a, chương trình 135, đề án bảo tồn và phát triển làng nghề.

4. Xây dựng và phát triển đồng bộ các yếu tố của nền kinh tế thị trường

Nhằm phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế, tạo môi trường đầu tư kinh doanh bình đẳng, minh bạch, ổn định thông thoáng cho tất cả các doanh nghiệp, phù hợp với tình hình hội nhập quốc tế của đất nước, trong những năm qua, tỉnh thường xuyên cập nhật và triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực thu hút đầu tư, tài chính, ngân sách, giá cả, lĩnh vực quản lý đất đai, phí, lệ phí có liên quan đến hội nhập quốc tế. Thực hiện bình ổn giá bằng biện pháp quản lý giá tối đa theo quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn của Trung ương. Hướng dẫn các địa phương tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện giá bán, đối chiếu giá đã kê khai với giá niêm yết của các tổ chức, cá nhân kinh doanh. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực dịch vụ nhằm huy động vốn

⁷Năm 2017, toàn tỉnh có khoảng 59.657 ha diện tích sản xuất theo các tiêu chuẩn an toàn được chứng nhận (chiếm 21,3% diện tích canh tác toàn tỉnh)

⁸Toàn tỉnh hiện có 68 chuỗi sản xuất nông sản an toàn với diện tích 3.669 ha, sản lượng tiêu thụ qua chuỗi là 166.593 tấn/năm với tổng số hộ tham gia là 3.094 hộ.

⁹ Lúa tăng bình quân 3%/năm; cà phê tăng 4,5%/năm; chè tăng 3%/năm, một số cây trồng, vật nuôi có sự tăng trưởng về diện tích cũng như sản lượng.

¹⁰Tổng diện tích sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tính lũy kế đến nay: 51.799 ha (chiếm 18,57% diện tích đất canh tác). Trong đó: 18.968 ha rau, 3.623,8 ha hoa và 158,7 ha cây đặc sản; 6.335 ha chè; 19.885 ha cà phê. Toàn tỉnh có 08 doanh nghiệp được công nhận là doanh nghiệp nông nghiệp công nghệ cao, chủ yếu là sản xuất rau, hoa cao cấp với diện tích canh tác 278,6 ha. Các doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đã liên kết với nông dân mở rộng thêm quy mô sản xuất 247,3 ha.

đầu tư của xã hội, giảm dần việc doanh nghiệp nhà nước giữ độc quyền lĩnh vực dịch vụ công theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ.

Tỉnh đã xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp; xây dựng các giải pháp huy động vốn, thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả, gắn với kiểm soát, nâng cao chất lượng tín dụng; ưu tiên vốn hỗ trợ cho vay lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, công nghiệp phụ trợ; ưu đãi về lãi suất đối với các dự án sản xuất, kinh doanh có hiệu quả.

Thúc đẩy phát triển thương mại gắn với phòng chống có hiệu quả hàng lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng đã được tỉnh thực hiện khá tốt, góp phần làm mạnh hóa thị trường, kích thích sản xuất phát triển. Từng bước nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường nội địa và từng bước mở rộng ra thị trường nước ngoài.

5. Hiện đại hóa hoạt động hải quan đáp ứng yêu cầu hội nhập KTQT

Từ tháng 5/2014, ngành Hải quan đã chính thức vận hành Hệ thống VNACCS/VCIS giúp giảm thời gian thông quan hàng hóa; các vướng mắc phát sinh đã kịp thời tháo gỡ; các chứng từ trong bộ hồ sơ hải quan được đơn giản hóa và tích hợp trong một tờ khai hải quan duy nhất và đạt kết quả khả quan; đồng thời, triển khai nộp thuế điện tử qua ngân hàng và thông quan 24/7 đã tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp trên địa bàn hải quan tại Cảng hàng không Liên Khương cho các chuyến bay quốc tế cũng được cải tiến.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương,
Vụ II- VPTW, Vụ III - VPTW,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc,
- Lưu VPTU, XD3.



Trần Đình Văn